

Số: 09 /2016/QĐ-UBND

Bà Rịa, ngày 13 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung nội dung quy định mức thu tại Trung tâm Bảo trợ trẻ em Vũng Tàu theo Quyết định số 04/2013/QĐ-UBND ngày 15/01/2013 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc quy định mức thu đối với đối tượng tự nguyện tại Trung tâm Xã hội, Trung tâm Nuôi dưỡng người già neo đơn và Trung tâm Giáo dục Lao động và Dạy nghề trên địa bàn tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 68/2008/NĐ - CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 81/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2008/NĐ - CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở bảo trợ xã hội và Nghị định số 109/2002/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 195/CP ngày 31 tháng 12 năm 1994 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi;

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2009 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 68/2008/NĐ - CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở bảo trợ xã hội;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số:143/TTr-LĐTBXH ngày 28 tháng 03 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay bổ sung nội dung quy định mức thu đối với đối tượng xã hội tự nguyện tại Trung tâm Bảo trợ trẻ em Vũng Tàu vào nội dung Quyết định số 04/2013/QĐ-UBND ngày 15/01/2013 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc quy định mức thu đối với đối tượng tự nguyện tại Trung tâm Xã hội, Trung tâm Nuôi dưỡng người già neo đơn

và Trung tâm Giáo dục-Lao động và Dạy nghề trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với mức thu như sau:

Stt	Nội dung	Mức thu					
		Dưới 06 tuổi		Từ 06 đến 10 tuổi		Từ 10 đến hết 16 tuổi	
		Bán trú (22 ngày)	Nội trú (30 ngày)	Bán trú (22 ngày)	Nội trú (30 ngày)	Bán trú (22 ngày)	Nội trú (30 ngày)
1	Tháng đầu tiên	1.990.000	2.935.000	2.035.000	3.035.000	2.110.000	3.180.000
2	Tháng thứ 2 trở đi (không bao gồm tiền tư trang ban đầu và tiền hồ sơ quản lý)	1.660.000	2.500.000	1.700.000	2.600.000	1.780.000	2.750.000

(kèm theo danh mục chi tiết các mức thu)

Mức thu quy định tại điều này là mức thu tối đa đối với một đối tượng được tiếp nhận chăm sóc theo hình thức chăm sóc tự nguyện tại Trung tâm, làm cơ sở thỏa thuận đối với đối tượng hoặc người thân, người nhận bảo trợ. Trường hợp phát sinh thêm những nội dung chi ngoài nội dung quy định thì Trung tâm và gia đình hoặc người bảo trợ đối tượng chủ động thỏa thuận, thống nhất mức thu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Mức thu tại Quyết định này được áp dụng kể từ ngày 01/01/2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- TTr. Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT & các PCT.UBND tỉnh;
- Ban VHXXH-HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình;
- Báo BR-VT;
- Trung tâm BTTE Vũng Tàu;
- Lưu: VT-VX

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. **CHỦ TỊCH**
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Dũng

Phụ lục II

**MỨC THU TIỀN ĂN ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG TỰ NGUYỆN
TẠI TRUNG TÂM BẢO TRỢ TRẺ EM VŨNG TÀU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 09 /2016./QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2016.
của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)



Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Đơn giá	Đơn vị tính	Bán trú (22 ngày/tháng)	Nội trú (30 ngày/tháng)
I	Trẻ dưới 06 tuổi			550,000	1,050,000
1	Ăn sáng	10,000	đ/người/bữa		300,000
2	Ăn trưa	12,500	đ/người/bữa	275,000	375,000
3	Ăn chiều	12,500	đ/người/bữa	275,000	375,000
II	Trẻ từ 06 đến 10 tuổi			572,000	1,110,000
1	Ăn sáng	11,000	đ/người/bữa		330,000
2	Ăn trưa	13,000	đ/người/bữa	286,000	390,000
3	Ăn chiều	13,000	đ/người/bữa	286,000	390,000
III	Trẻ từ 10 tuổi trở lên			616,000	1,200,000
1	Ăn sáng	12,000	đ/người/bữa		360,000
2	Ăn trưa	14,000	đ/người/bữa	308,000	420,000
3	Ăn chiều	14,000	đ/người/bữa	308,000	420,000

II	Chi phí quản lý		490,000	707,000	500,000	730,000	517,000	763,000
1	Tiền hồ sơ quản lý	đ/người/01 lần	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000	30,000
2	Phục vụ, quản lý		460,000	677,000	470,000	700,000	487,000	733,000
III	TỔNG CỘNG							
1	Tháng đầu tiên	đ/người/tháng	1,992,000	2,935,000	2,037,000	3,035,000	2,112,000	3,177,000
2	Tháng thứ 2 trở đi (không bao gồm tiền tư trang ban đầu và tiền hồ sơ quản lý)	đ/người/tháng	1,662,000	2,505,000	1,707,000	2,605,000	1,782,000	2,747,000

